

Số: 11/2026/QĐST-KDTM

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 02 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh Thương mại thụ lý số 30/2025/TLST- KDTM ngày 27 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V (V1).

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch HĐQT V1.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Vũ Ngọc Q - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý KHCN 02 - Trung tâm Xử lý nợ pháp lý KHCN.

+ Ông Lê Bá H - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ pháp lý KHCN 02

Địa chỉ liên hệ: Tầng C, Trung tâm thương mại T1, số B Đại lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đức C, sinh năm: 1979.

Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1979.

Cùng nơi cư trú tại: phố A L, thành phố T (nay là phố A phường N), tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tổng số tiền nợ: Tính đến ngày 13/02/2026 ông Nguyễn Đức C và bà Phạm Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 3.229.629.954 đồng, trong

đó nợ gốc là 2.831.448.589 đồng, nợ lãi trong hạn 86.596.434 đồng, nợ lãi quá hạn 296.138.687 đồng, lãi chậm trả lãi: 15.446.244 đồng. Trong đó:

+ Dư nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2308280121202, tính đến ngày 13/02/2026 là 2.809.717.097 đồng (trong đó nợ gốc là: 2.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 22.831.651 đồng, nợ lãi quá hạn là: 272.630.137 đồng, lãi chậm trả lãi: 14.255.309 đồng).

+ Dư nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2112144890323 ngày 17/12/2021 tính đến ngày 13/02/2026 là 295.328.044 đồng (trong đó nợ gốc là: 268.438.000 đồng, nợ lãi trong hạn 2.190.559 đồng, nợ lãi quá hạn là: 23.508.550 đồng, lãi chậm trả lãi: 1.190.935 đồng)

+ Dư nợ thẻ tín dụng số 376-P-5107134 ký ngày 10/8/2021 tính đến ngày 13/02/2026 là 124.584.813 đồng (trong đó nợ gốc là: 63.010.589 đồng, nợ lãi trong hạn là 61.574.224 đồng)

- Về lộ trình trả nợ: ông Nguyễn Đức C và bà Phạm Thị T cam kết có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng TMCP V theo các kỳ như sau:

Kỳ 1: Ngày 13/3/2026 ông Nguyễn Đức C và bà Phạm Thị T thanh toán cho Ngân hàng TMCP V 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền gốc.

Kỳ 2: Ngày 13/4/2026 ông Nguyễn Đức C và bà Phạm Thị T thanh toán cho Ngân hàng TMCP V dư nợ gốc còn lại là 1.831.448.589 đồng, nợ lãi trong hạn 86.596.434 đồng, nợ lãi quá hạn 296.138.687 đồng, lãi chậm trả lãi: 15.446.244 đồng.

Kể từ ngày 14/02/2026 ông Nguyễn Đức C và bà Phạm Thị T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ.

Nếu ông Nguyễn Đức C và bà Phạm Thị T không thực hiện, hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 04 có địa chỉ tại: Lô B Khu A, thôn A xã H, thành phố T (nay là phường N), tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CK191652, sổ vào sổ cấp GCN: CH00656/8995/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 12/9/2017 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Nguyễn Đức C, bà Phạm Thị T được xác lập theo Hợp đồng thế chấp số: LN2107274072872 ký ngày 04/08/2021, tại Văn phòng C1 có địa chỉ tại số A T, phường L, thành phố T (nay là phường H), tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Ông Nguyễn Đức C, bà Phạm Thị T phải chịu 48.296.300 đồng án phí Kinh doanh Thương mại.

Ngân hàng TMCP V được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 46.600.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/25E/0003483 ngày 26/11/2025 Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND KV 1- Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh